

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc CTMTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, với các nội dung sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Đảm bảo mục tiêu hoạt động thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quy định tại Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày

05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển (sau đây viết tắt là Quyết định số 1191/QĐ-TTg) và quy định tại nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Tiểu dự án 10.1 của Chương trình.

## **2. Yêu cầu**

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng, sát chủ trương của Đảng, Quốc hội<sup>1</sup> quyết định, quy định của Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan, Nghị quyết, kế hoạch địa phương, bảo đảm đồng bộ; lồng ghép các chương trình, tránh lãng phí, đúng tiến độ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong công tác thông tin đối ngoại góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và góp phần giữ gìn, phát huy mối quan hệ hữu nghị hợp tác phát triển với nước bạn Trung Quốc.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Sản xuất nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại**

1.1. Yêu cầu đối với các sản phẩm thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

a) Sản phẩm thông tin đối ngoại phải có nội dung phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; gắn với thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại khu vực biên giới, có nội dung thiết yếu, chuyên sâu, có ý nghĩa thực tiễn, lâu dài, có giá trị lan tỏa; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng

---

<sup>1</sup> Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025.

Nghị quyết 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc Hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025;

Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển;

Thông tư 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

tiếp cận thông tin của nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khu vực biên giới;

b) Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại phù hợp với nhu cầu nhiều địa bàn, có thể sử dụng chung cho công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại khu vực biên giới;

c) Không trùng lặp với việc thực hiện nhiệm vụ của các chương trình, đề án khác sử dụng nguồn vốn nhà nước.

1.2. Nội dung sản phẩm thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

a) Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; góp phần tăng cường, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển, đặc biệt là khu vực biên giới, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước;

b) Tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới; các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc thiểu số và miền núi khu vực biên giới gắn với phát triển du lịch;

c) Tuyên truyền về thành tựu của Việt Nam trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi khu vực biên giới; tình hình tội phạm khu vực biên giới; tội phạm công nghệ cao để nâng cao cảnh giác, phòng ngừa cho đồng bào dân tộc thiểu số; đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng không gian mạng nhằm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu vực biên giới; những nỗ lực, quyết tâm của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong việc bảo đảm quyền của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

1.3. Hình thức sản phẩm: Bản tin (thể hiện dưới dạng âm thanh, chữ viết, hình ảnh), tài liệu (thông tin chuyên đề, sổ tay nghiệp vụ), thư viện điện tử, video clip.

1.4. Về ngôn ngữ thể hiện: Các sản phẩm thông tin đối ngoại được sản xuất bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số, tiếng Trung Quốc để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền và thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.5. Nội dung triển khai

a) Hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí Trung ương thông qua hình thức đăng tải các sản phẩm thông tin đối ngoại như: bài/ảnh; file điện tử, bản tin truyền hình, Video clip.

b) Sản xuất 03 videos clip (Thể loại: Phóng sự tài liệu 15 phút/phóng sự); 08 bản tin phát thanh có thời lượng 10-15 phút/bản tin phát thanh.

c) Phát sóng chương trình truyền hình trên Kênh truyền hình đối ngoại Trung ương, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; Các chương trình phát thanh phát sóng trên Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh các xã trên địa bàn tỉnh; Gửi sản phẩm thông tin đối ngoại đã hoàn thành về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Thông tin đối ngoại).

d) Sản xuất cuốn tài liệu (thông tin chuyên đề hoặc sổ tay nghiệp vụ) thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sản xuất cuốn tài liệu (thông tin chuyên đề hoặc sổ tay nghiệp vụ) thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Thực hiện in, phát hành...cuốn sản phẩm thông tin đối ngoại cho: Đoàn biên phòng 22 xã biên giới; nhà văn hóa của 58 xã khu vực III; nhà văn hóa thôn, bản của 58 xã khu vực III; gửi sản phẩm đối ngoại đã hoàn thành về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục đối ngoại).

1.6. Đơn vị triển khai thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức thực hiện.

## **2. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới**

### 2.1. Đối tượng bồi dưỡng:

a) Cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh, cấp huyện, xã có biên giới;

b) Lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí;

c) Cán bộ phụ trách công, trang thông tin điện tử, thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có biên giới;

d) Cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã ở địa bàn có biên giới;

### 2.2. Nội dung thực hiện

a) Xây dựng chương trình; biên soạn, số hóa, in, phát hành tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

b) Tổ chức 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên

giới cho khoảng 360 người thuộc đối tượng bồi dưỡng, tập huấn quy định tại mục 2.1 Kế hoạch này.

2.3. Đơn vị thực hiện triển khai: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện: 2.053.000.000 đồng, giao tại Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Tiểu dự án 1 thuộc dự án 10 thuộc CTMTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023. Phê duyệt dự toán chi tiết, ký thỏa thuận hợp tác với các cơ quan báo chí ở trung ương nhằm tăng cường nội dung thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; tổ chức đấu thầu với các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có đủ năng lực về cơ sở, vật chất và các điều kiện để thực hiện sản xuất các sản phẩm thông tin phục vụ công tác thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo đúng mục đích, nội dung, yêu cầu và các quy định hiện hành.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại đảm bảo đúng đối tượng và các quy định hiện hành. Mời các sở, ngành và các đơn vị liên quan (tùy thuộc nội dung đào tạo và năng lực) xây dựng chương trình, tài liệu theo yêu cầu đặc thù của địa phương (nếu có).

Tiếp nhận và gửi sản phẩm thông tin đối ngoại dưới dạng số hóa do địa phương thực hiện bằng nguồn kinh phí của Chương trình về Bộ Thông tin và truyền thông (Cục Thông tin đối ngoại) để đưa vào cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khu vực biên giới.

Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.

#### **2. Các sở, ban, ngành**

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại trên Trang/Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ.

- Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí và các nội dung liên quan theo đúng quy định hiện hành.

### 3. UBND các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi và chọn cử cán bộ, công chức, viên chức các cấp và cộng đồng người dân tham gia lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ, đúng thành phần, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả theo kế hoạch.

- Giao các cơ quan chuyên môn cấp huyện chủ trì phối hợp UBND các xã, phường, thị trấn với các phòng, đơn vị liên quan giúp UBND cấp huyện, thành phố chỉ đạo, tổ chức việc rà soát, xác định nhu cầu cụ thể, lựa chọn, cử đối tượng tham gia lớp tập huấn.

4. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Phát sóng chương trình phát thanh và truyền hình trên sóng phát thanh - truyền hình Lai Châu.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1880/KH-UBND ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh Lai Châu kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023;

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, yêu cầu Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V, Th1;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**